

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2021/TLST – DS, ngày 10 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: phường L, quận Đ, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm T – Chức danh: Phó Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ pháp lý theo Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020 của ông Ngô Chí D.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Lê Phúc L – Chức danh: Chuyên viên xử lý nợ theo Văn bản ủy quyền số 2930/2021/UQ-LCC-TTKHCNMB ngày 12/10/2021.

- **Bị đơn: Ông Vũ Văn T**, sinh năm 1984

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1987 (vợ ông T)

Đều trú tại: Xóm Q, thôn Y, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Vũ Văn M, sinh năm 1970 (anh trai ông T)

Bà Bùi Thị B, sinh năm 1972 (vợ ông M)

Anh Vũ Văn K, sinh năm 2002 (con trai ông M, bà B)

Đều trú tại: Xóm Q, thôn Y, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Ông Vũ Văn T là đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị L, ông Vũ Văn M, bà Bùi Thị B, anh Vũ Văn K theo Giấy ủy quyền tham gia tố tụng ngày 17/01/2022.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và trách nhiệm trả nợ của ông Vũ Văn T, bà Nguyễn Thị L theo các Hợp đồng tín dụng và các Giấy tờ vay nợ:

Ông Vũ Văn T, bà Nguyễn Thị L xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền tạm tính đến ngày 17/01/2022 là: **419.062.054 đồng** (*Bốn trăm mười chín triệu không trăm sáu mươi hai nghìn không trăm năm mươi bốn đồng*), trong đó: Nợ gốc: 277.789.579 đồng; Nợ lãi trong hạn: 59.439.258 đồng; Nợ lãi quá hạn: 77.664.424 đồng; lãi phạt chậm trả: 4.168.793 đồng).

Kể từ ngày 18/01/2022, ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị L phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận quy định tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Các đương sự thỏa thuận thống nhất, trong vòng 03 tháng kể từ ngày 24/01/2022, ông T và bà L phải có trách nhiệm trả toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng.

2.2. Về tài sản thế chấp và xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp sau 03 tháng kể từ ngày 24/01/2022, ông T và bà L không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 706, tờ bản đồ số 02, địa chỉ xóm Q, thôn Y, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 900034, số vào sổ cấp GCN 00114 do UBND huyện Chương Mỹ, Hà Nội cấp ngày 09/02/2011 cho ông Vũ Văn M và bà Bùi Thị B. Tài sản này được thế chấp tại VPBank theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất công chứng số: 2830/2014; quyền số 02-2014 do Văn phòng Công chứng K công chứng ngày 22/8/2014. Việc thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ thì ông

T và bà L vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc, lãi còn lại cho Ngân hàng đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.3. Về án phí: Vợ chồng ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.381.241 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.250.000 đồng (*Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0075463 ngày 08/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CC. THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tưởng Ngọc T